

Số: 68 /2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trung bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu, di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 180/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 7 năm 2026.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 8 năm 2026.
2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

c) Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật - VPCP;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Thành ủy; TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP HP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- VPTU, VPUBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Sở Tư pháp;
- Công báo thành phố;
- Báo và PTTHHP;
- Công TTĐT TP;
- Các Phòng: VX, NVKTGS, XDCT, TH;
- Lưu: VT, VX, V.T.Huệ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Hùng

QUY CHẾ

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và
danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2026/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận, xếp hạng và các di tích trong Danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi chung là di tích).

2. Các nội dung khác không quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3. Đảm bảo giữ gìn tối đa yếu tố gốc cấu thành di tích.

4. Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân.

Chương II

QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 4. Các di tích được quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị

1. Di tích được UNESCO công nhận là di sản thế giới.
2. Di tích quốc gia đặc biệt.
3. Di tích quốc gia.
4. Di tích cấp thành phố.
5. Di tích trong Danh mục kiểm kê di tích đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 5. Thành lập Ban Quản lý di tích đối với các di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

1. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, kiện toàn, tổ chức lại, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý di tích. Ban Quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Thành phần Ban Quản lý di tích kiêm nhiệm thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã gồm: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng ban; đại diện lãnh đạo phòng Văn hóa - Xã hội làm Phó Trưởng ban Thường trực, đại diện lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công làm Phó Trưởng ban (đối với di tích là chùa, sư trụ trì làm Phó Trưởng ban). Các thành viên là lãnh đạo, chuyên viên, viên chức các cơ quan, đơn vị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường), Công an xã, phường, đặc khu, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, đại diện các hội, đoàn thể cấp xã; trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác mặt trận, đại diện các hội, đoàn thể tại thôn, tổ dân phố nơi có di tích; người trực tiếp trông coi di tích; đại diện dòng họ đối với di tích liên quan đến dòng họ. Có thể xem xét điều chỉnh thành phần phù hợp với loại hình, quy mô, giá trị, tính chất của di tích và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Đối với địa bàn có nhiều di tích, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy mô, tính chất, loại hình di tích và điều kiện cụ thể của địa phương để thành lập Tiểu ban hoặc Tổ quản lý cho từng di tích hoặc cụm di tích, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Trường hợp di tích được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý phân bố trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp xã các địa phương nơi có di tích thống nhất 01 địa phương chủ trì thành lập Ban Quản

lý di tích hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Chương III

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 6. Hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa về giá trị di tích; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào việc phát huy giá trị di tích.
2. Tuyên truyền, giáo dục, quảng bá, trưng bày, phổ biến, giới thiệu về vai trò, ý nghĩa, giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích.
3. Hướng dẫn, thuyết minh về giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích phục vụ khách tham quan.
4. Tổ chức hoặc liên doanh, liên kết tổ chức hoạt động du lịch, dịch vụ phục vụ công chúng tham quan, nghiên cứu, học tập tại di tích.
5. Phát triển sản phẩm, dịch vụ và tạo điều kiện để cộng đồng trên địa bàn có di tích tham gia phát triển sản phẩm, dịch vụ liên quan đến di tích.
6. Nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày, giới thiệu tài liệu, hiện vật gắn với giá trị di tích.
7. Hoạt động văn hóa tại di tích; tổ chức thực hành, trình diễn, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể gắn với di tích.
8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, ngăn chặn những hành vi ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường, không gian, yếu tố gốc cấu thành di tích.
9. Báo cáo, đề xuất việc sửa chữa, tu bổ, tôn tạo, bảo quản di tích khi di tích có dấu hiệu xuống cấp.
10. Hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích khác theo quy định pháp luật.

Điều 7. Quản lý hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích thực hiện theo quy định của Luật số 45/2024/QH15 và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đối với di sản thế giới còn phải thực hiện theo quy định, hướng dẫn của UNESCO.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng di tích chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Không lợi dụng việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi cá nhân, hoạt động mê tín dị đoan hoặc thực hiện những hành vi khác trái với pháp luật, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

3. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 8. Kiểm kê di tích và đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích

1. Các công trình, địa điểm, quần thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên được nhận diện theo tiêu chí quy định tại Luật số 45/2024/QH15 mà chưa được xếp hạng di tích phải được kiểm kê, lập danh mục kiểm kê di tích làm cơ sở cho việc nghiên cứu, lựa chọn lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích. Danh mục kiểm kê di tích phải được rà soát, cập nhật hàng năm.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức kiểm kê di tích trên địa bàn thành phố, lập danh mục kiểm kê di tích trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, công bố đưa vào Danh mục kiểm kê di tích hoặc đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê đối với những di tích không còn đáp ứng các tiêu chí theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm đề xuất danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn; hằng năm rà soát, đề xuất bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 9. Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích, tổ chức công bố Quyết định và bằng xếp hạng di tích

1. Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố lập hồ sơ khoa học để đề nghị xếp hạng, xếp hạng bổ sung, hủy bỏ quyết định xếp hạng và bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích trên địa bàn thành phố.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích chủ trì rà soát tiêu chí theo quy định của Luật số 45/2024/QH15 và có đơn đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng, xếp hạng bổ sung di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích; hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích trên địa bàn; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình lập hồ sơ khoa học.

2. Tổ chức công bố Quyết định xếp hạng di tích

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích chủ trì tổ chức lễ công bố Quyết định xếp hạng di tích.

Điều 10. Quản lý hiện vật thuộc di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích tổ chức rà soát, cập nhật toàn

bộ hiện vật tại di tích; lập bảng thống kê rà soát, cập nhật hiện vật tại di tích hằng năm để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và lưu vào hồ sơ khoa học xếp hạng di tích.

2. Việc đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích thực hiện theo quy định của Luật số 45/2024/QH15 và Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Quản lý cảnh quan văn hóa của di tích

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện cấm mốc giới hoặc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cấm mốc giới khu vực bảo vệ di tích theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Luật số 45/2024/QH15.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích thực hiện:

a) Xây dựng nội quy, bảng trích giới thiệu về di tích; bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện nếp sống văn minh tại di tích; giữ gìn và bảo vệ môi trường, cảnh quan di tích; có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đề xuất xử lý theo thẩm quyền các hành vi: xâm hại đến di tích, di vật; chiếm đoạt, làm sai lệch di tích; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích; các hành vi lợi dụng di tích để trục lợi; trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và các hành vi vi phạm khác.

b) Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 12. Kinh phí chi cho các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

Kinh phí chi cho các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được bố trí từ nguồn ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Phân công thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích đã được xếp hạng và di tích trong Danh mục kiểm kê theo quy định.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và khai thác phát huy giá trị di tích trên địa bàn thành phố.

c) Tổ chức kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và khai thác phát huy giá trị di tích trên địa bàn thành phố; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích cho cán bộ quản lý và những người tham gia công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, người trực tiếp trông coi di tích.

đ) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về di tích theo Luật số 45/2024/QH15, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quản lý di tích, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo theo thẩm quyền tại các di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn thành phố tổ chức tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích; triển khai việc học tập, tìm hiểu, tham quan, nghiên cứu, chăm sóc và phát huy giá trị di tích trong hoạt động giáo dục ngoại khóa hằng năm tại các trường học trên địa bàn thành phố.

5. Sở Xây dựng

Tham gia ý kiến về nhiệm vụ, đồ án quy hoạch di tích và tham gia ý kiến đối với dự án công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, các dự án về xây

dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích trong việc thực hiện lập bản đồ khoanh vùng, cắm mốc giới bảo vệ di tích, hướng dẫn thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; hướng dẫn nội dung về bảo vệ môi trường tại các di tích; thẩm định các nội dung về tác động môi trường tại các di tích theo quy định của pháp luật.

7. Công an thành phố

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác giữ gìn an ninh, trật tự trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã có biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp các di tích được giao trên địa bàn để thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương.

2. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; có biện pháp ngăn ngừa và đề xuất xử lý các hành vi vi phạm đến di tích; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đề xuất biện pháp giải quyết khi phát hiện di tích bị xuống cấp hoặc bị xâm hại.

3. Xây dựng và ban hành các văn bản về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương; chỉ đạo kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý di tích, bảo vệ và phát huy hiệu quả giá trị di tích tại địa phương.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý di tích, những người tham gia công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, người trực tiếp trông coi di tích.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy tại các di tích; phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ di tích trước những tác động xấu của môi trường tự nhiên và con người theo thẩm quyền và theo quy định của

pháp luật; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo thẩm quyền.

6. Hằng năm, tiến hành rà soát, đề xuất danh sách di tích đề nghị lập hồ sơ xếp hạng di tích các cấp; danh sách di tích đã được xếp hạng tại địa phương cần bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của Trung ương, của thành phố, các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích; bảo vệ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tại các di tích.

8. Tổng hợp báo cáo công tác quản lý di tích tại địa phương theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Ban Quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập

1. Quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích được giao quản lý theo quy định.

2. Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường của di tích.

3. Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời, bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa được sự thẩm định và phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thẩm định; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tại di tích; mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

4. Gắn biển chỉ dẫn vào di tích; xây dựng nội quy, nội dung giới thiệu di tích; quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của Ban Quản lý di tích. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp tại di tích theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ tại di tích được giao quản lý phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại di tích thuộc thẩm quyền quản lý. Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật) theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản

lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng di tích

1. Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; chăm sóc, gìn giữ di tích; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, Ủy ban nhân dân các cấp để có biện pháp xử lý kịp thời.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi thực hiện việc đưa thêm, di dời, thay đổi, tu sửa, bảo quản hiện vật trong di tích cần được sự hướng dẫn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định của Luật số 45/2024/QH15 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tham quan, nghiên cứu tại di tích theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành của thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.